TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 30-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hường

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà***: Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Doãn Đình H, sinh ngày 29/5/2000 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn Đình H1 và bà Phan Thị T; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 04/6/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo vì có hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 15/7/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo vì có hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 12/8/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/11/2021, tạm giam ngày 26/11/2021 (có mặt);

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Anh Doãn Đình H1, sinh năm 1980; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên (có mặt);

+ Chị Phan Thị T, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 14/8/2019, Doãn Đình H đi cùng ông Nguyễn Văn L và ông Nguyễn Văn Ch đến nhà ông Nguyễn Văn C ở thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc để cúng lễ cầu siêu Vu Lan, đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì xong, ông L, ông Ch và H ngủ tại nhà ông C để ngày hôm sau cúng tiếp. Khi ngủ ông L và H ngủ cùng giường ở gian cạnh bên phải hướng từ sân nhìn vào, ông Ch ngủ một giường khác ở gian cạnh bên trái, còn vợ chồng ông C ngủ trong gian buồng. Khi ngủ thì H nằm phía ngoài, đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 15/8/2019, H tỉnh dậy thấy ông L và mọi người đang ngủ say nên H nảy sinh ý định trộm cắp tiền của ông L, H lấy trộm chiếc ví của ông L để ở đầu giường bên trong có 70.000.000 đồng tiền mặt (Bảy mươi triệu đồng), 30 tờ tiền Trung Quốc (mỗi tờ mệnh giá 100 nhân dân tệ) và 01 giấy đăng ký xe máy biển kiểm soát: 88L1-125.64 rồi đi ra cổng nhà ông C nhưng do thấy cổng sắt đóng khóa nên H trèo qua tường cổng bỏ trốn, H đi bộ được một đoạn thì mở ví ra lấy toàn bộ tiền Việt Nam và vứt chiếc ví xuống cánh đồng rồi đi ra đường lớn bắt xe khách xuống thành phố Hà Nội và tiếp tục bắt xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh để trốn và tiêu xài cá nhân hết toàn bộ số tiền trên. Khoảng 04 giờ sáng ngày 15/8/2019, ông L tỉnh dậy thì không thấy H đâu và phát hiện mất chiếc ví cùng toàn bộ tài sản bên trong chiếc ví. Sau đó ông L làm đơn trình báo đến Cơ quan công an huyện Lập Thạch giải quyết. Đến ngày 25/11/2021, H ra cơ quan công an xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên đầu thú hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ yêu cầu định giá tài sản của cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch. Ngày 14/11/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 07/CV-HĐĐG trả lời định giá tài sản:

Do không có tài sản (nhân dân tệ) để định giá nên hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch không có cơ sở để định giá tài sản nêu trên. Tuy nhiên, Hội đồng định giá tài sản căn cứ vào hồ sơ Công an huyện Lập Thạch cung cấp, tại bảng tỷ giá số 01 ngày 03/9/2019 lần thứ 5 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Phúc Yên thì 01 nhân dân tệ (CNY) = 3,281 (VNĐ). Vậy 3000 CNY = 9.843.000 đồng (Chín triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Về vật chứng: Số tiền 70.000.000 đồng (VNĐ) H khai sau khi trộm cắp đã tiêu sài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được; 01 chiếc ví giả da màu đen, kích thước khoảng (15 x 20) cm, 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát:

88L1 - 125.64 và 30 tờ tiền Trung Quốc, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thấy.

Về dân sự: Quá trình điều tra ông L yêu cầu H phải bồi thường cho ông tổng số tiền 80.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác. H và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho ông L số tiền 30.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Doãn Đình H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 26/01/2022, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Doãn Đình H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Doãn Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Doãn Đình H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Doãn Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Doãn Đình H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H phải bồi thường cho ông L 50.000.000đồng.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Doãn Đình H nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Doãn Đình H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản …. và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 15/8/2021, tại nhà ông Nguyễn Văn C ở thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc,

Doãn Đình H trộm cắp của ông Nguyễn Văn L 01 chiếc ví bên trong có 70.000.000 đồng, 30 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100 nhân dân tệ, 01 đăng ký xe mô tô. Trị giá tài sản trộm cắp là 79.843.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Doãn Đình H thực hiện đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân và giá trị trộm cắp tài sản thì Doãn Đình H đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng".

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, xong hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe, nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, mà ăn chơi đua đòi trộm cắp tài sản lấy tiền ăn tiêu. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Doãn Đình H là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà lao vào con đường phạm tội, bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đó là: Ngày 04/6/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo vì có hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 15/7/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo vì có hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 12/8/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã vì có hành vi trộm cắp tài sản. Mặc dù các tiền sự này đã được xóa nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo là người luôn không chấp hành pháp luật, do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại là ông Nguyễn Văn L 30.000.000đồng, nay ông yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thương 50.000.000 đồng và được bị cáo đồng ý, nên cần buộc bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho ông L 50.000.000đồng.

Đối với số tiền 30.000.000đồng mà anh H1 (bố bị cáo H) và chị T (mẹ bị cáo H) đã trả cho ông L, nay anh H1, chị T không yêu cầu bị cáo H phải trả lại nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc ví giả da và giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88L1-125.64 bị cáo H đã lấy của ông L, nay ông không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Số tiền 70.000.000 đồng, H khai sau khi trộm cắp đã tiêu sài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được; 01 chiếc ví giả da màu đen, kích thước khoảng (15 x 20) cm, 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát: 88L1 - 125.64 và 30 tờ tiền Trung Quốc, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thấy.

[7]. Ngày 02/06/2016, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình và ngày 04/6/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 13/7/2016, bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình và ngày 15/7/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 06/8/2016, bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình và ngày 12/8/2016, UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà đã bị xử phạt vi phạm hành chính khi bị cáo đã đủ 16 tuổi nên trường hợp trên bị cáo có dấu hiện phạm tội trộm cắp tài sản. Ngày 15/01/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch đã có văn bản đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Hưng Yên điều tra theo thẩm quyền về hành vi trên là phù hợp.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Doãn Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Doãn Đình H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Vấn đề dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 và 357 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Doãn Đình H bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Văn L 50.000.000đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Doãn Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội Thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Văn Nghĩa